

Bản án số: 102/2023/HS-ST  
Ngày 29-6-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Tồn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phi Khanh

Ông Phan Văn Đức.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Nguyễn Thanh An - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn P1**, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1990 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Khóm 05, thị trấn T, huyện N, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Thôn 02 xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12 (không đi học); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Lô H1 (đã chết) và bà Kiều Thị H2, sinh năm 1969; có vợ tên Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1989 (không đăng ký kết hôn, sống chung như vợ chồng) và 02 con sinh năm 2010 và sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23-9-2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. **Có mặt**

**- Bị hại:** Ông Dương Ngọc V sinh năm 1958 (đã chết);

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Dương Nguyễn Yến T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Đức Thành, xã Hoài Đ, huyện L1, tỉnh Lâm Đồng (Là con ruột của bị hại là ông Dương Ngọc V). **Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt;**

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn 02, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai. *Có mặt*;

2. Bà Nguyễn Thị Vân T2, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn Plei Rơ Hai 1, phường Lê Lợi, thành phố K, tỉnh Kon Tum. *Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt*;  
- *Người tham gia tố tụng khác*: Người làm chứng

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn 02, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai. *Có mặt*.

2. Ông Trần Văn Đ1, sinh năm 1967; địa chỉ: 625 Võ Văn Kiệt, tổ 09 phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt*.

3. Ông Nguyễn Ngọc H3, sinh năm 1960; địa chỉ: 337 Võ Văn Kiệt, Làng Bruk Ngol, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt*.

4. Bà Trần Thị Lệ T3, sinh năm 1964; địa chỉ: 40 Trần Nguyên Hãn, tổ 01 phường Đ1, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt*.

5. Bà Hoàng Thị H4, sinh năm 1968; Làng Kép, tổ 03 phường Đ1, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt*.

6. Ông Phạm Tiên P2, sinh năm 1970; 27 Vạn Kiếp, tổ 01 phường Thống N1, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt*.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn P1 chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng 18 giờ ngày 22/9/2022, P1 đi bộ đến nhà ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1964) tại Thôn 2, xã Hòa Phú, huyện C, tỉnh Gia Lai uống rượu; tại đây, P1 và ông S uống hết khoảng nửa lít rượu trắng. Đến 20 giờ cùng ngày, P1 về nhà lấy xe mô tô biển số 81B2-084.00 đi mua điện thoại tại ngã tư Biển Hồ, phường Y, thành phố P. Khi đến trước số nhà 331 đường Võ Văn Kiệt, làng Bruk Ngol, phường Y, thành phố P, P1 điều khiển xe mô tô lưu thông ở làn đường bên phải sát lề đường theo hướng từ huyện Chư Păh đến thành phố Pleiku, với tốc độ khoảng 40 km/h đến 50 km/h. Lúc này, P1 nhìn thấy ông Dương Ngọc V (sinh năm 1958, trú tại Tổ 7, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku) đang điều khiển xe đạp lưu thông phía trước cùng chiều, cách xe của P1 khoảng 15 mét, nên P1 điều khiển xe mô tô biển số 81B2-084.00 qua trái, đồng thời quay mặt về phía sau để quan sát thì thấy 01 xe ô tô (chưa rõ biển số và người điều khiển) đang đi tới, chiếc xe ô tô này bấm còi báo hiệu làm P1 giật mình, vội vàng điều khiển xe mô tô biển số 81B2-084.00 về sát lề đường. Khi P1 quay mặt nhìn về phía trước thì khoảng cách với xe đạp do ông V điều khiển đã quá gần nên P1 không kịp xử lý, dẫn đến phía trước xe mô tô biển số 81B2-084.00 đã tông vào phía sau xe đạp do ông V điều khiển, làm ông V ngã xuống đường tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn, P1 rời khỏi hiện trường; đến 13 giờ 30 phút ngày 23/9/2022, P1 đến Cơ quan điều tra đầu thú. Qua kiểm tra, không phát hiện Võ Văn P1 có nồng độ cồn hoặc sử dụng chất kích thích.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 656 ngày 29/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của ông Dương Ngọc V là do: “Chấn thương sọ não”.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường Võ Văn Kiệt, mặt đường nhựa rộng 10,9m, đường hai chiều có vạch kẻ sơn màu vàng dạng đơn đứt nét chia mặt đường thành hai chiều đi. Hai bên lề đường bằng bê tông. Lề đường phải theo hướng từ huyện Chư Păh đến thành phố Pleiku rộng 02m. Đoạn đường này không có biển báo hiệu và đèn tín hiệu giao thông. Lấy mép đường bên phải đường Võ Văn Kiệt theo hướng từ huyện Chư Păh đến thành phố Pleiku làm mép đường chuẩn.

Trên mặt đường phát hiện vết cà đứt quãng không liên tục có diện tích (5,9x0,52)m, chiều hướng từ huyện Chư Păh đến thành phố Pleiku, được ký hiệu là (1). Đầu vết cách mép đường làm chuẩn 0,66m, cuối vết tiếp giáp với thân xe bên phải của xe mô tô biển số 81B2-084.00. Xe mô tô nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, được ký hiệu là (2). Tâm trục bánh trước cách mép đường làm chuẩn 0,25m, tâm trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn 01m. Nằm tiếp giáp bên dưới thân xe mô tô là xe đạp, được ký hiệu là (3). Xe đạp nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, tâm trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn là 1,1m; tâm trục bánh trước cách 2,9m về giữa đường là tâm vết màu nâu đỏ (nghỉ là máu) diện tích (1,1x1,6)m, được ký hiệu là (4). Tâm vết (4) cách mép đường làm chuẩn là 1,8m. Tâm trục bánh trước xe đạp cách 3,8m về hướng huyện Chư Păh là tâm vùng mảnh vỡ diện tích (4,85x2,1)m, được ký hiệu là (5); tâm vết (5) cách mép đường làm chuẩn 1,4m.

*Kết quả khám dấu vết xe mô tô biển số 81B2-084.00:*

Mặt nạ đầu xe bị nứt vỡ nhựa, bung khỏi vị trí lắp ráp, lệch về phía bên phải. Ốp nhựa đầu xe bị nứt vỡ nhựa diện tích (39x15)cm. Đầu tay thắng bên phải bị gãy kim loại, lệch khỏi vị trí lắp ráp về phía dưới. Cục cao su tay nắm lái bên trái bị lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ phải qua trái, gương chiếu hậu bên trái ép sát vào cục nắm cao su này. Đầu tay nắm lái bên phải có vết mài mòn nhựa diện tích (2,5x0,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Cần đạp phanh chân bên phải bị cong gập theo chiều từ trước ra sau, mép ngoài bàn đạp có vết mài mòn kim loại diện tích (3x0,7)cm, chiều hướng từ trước ra sau; đầu bàn đạp phanh bên phải cách mặt đất 25cm. Góc để chân trước bên phải có vết mài mòn kim loại, dính vữa, diện tích (3,5x3)cm, chiều hướng mài mòn từ trước ra sau. Cụm dây điện tại vị trí lắp trục bugi bị đứt vỡ, rời khỏi vị trí lắp ráp. Thanh kim loại bảo vệ yên xe bên phải có vết mài mòn kim loại, bề mặt dính bụi đất diện tích (29x2,5)cm, chiều hướng vết mài mòn từ trước ra sau.

Tại Kết luận giám định số 681 ngày 12/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: Xe mô tô biển số 81B2-084.00 không bị đục phá số khung, số máy, không bị thay đổi kết cấu xe; dung tích xi lanh xe mô tô gửi đến giám định là 96,875 cm<sup>3</sup> (Bút lục số: 47).

*Kết quả khám dấu vết xe đạp:*

Xe đạp có dán dòng chữ Xgame. Vành bánh sau bị cong gập theo chiều từ ngoài vào trong diện tích (40x17)cm, tâm vết cách chân van 30cm theo chiều ngược kim đồng hồ (từ bên phải); tâm vết móp méo vành bánh xe cách mặt đất 30cm. Vỏ và ruột lốp xe sau bung khỏi vành bánh xe; lốp xe ép sát vào khung kim loại phía sau bên trái. Yên xe bị lệch theo chiều từ trái qua phải. Bàn đạp bên phải không

còn; thanh kim loại trục bàn đạp bị cong gập theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Trục tay lái bị lệch theo chiều từ trái qua phải, gần song song với khung sườn xe. Mặt trước cụm thanh kim loại tay lái có nhiều vết mài mòn sơn, kim loại diện (27x11)cm, chiều hướng từ trên xuống dưới. Mặt ngoài lốp xe sau có vết chà sạch bụi diện (47x06)cm, đầu vết cách chân van 22cm theo chiều kim đồng hồ (từ bên phải), vị trí này tương ứng với vùng móp méo vành bánh xe sau.

Qua định giá, xác định xe đạp bị thiệt hại do tai nạn giao thông là 450.000 đồng, xe mô tô biển số 81B2-084.00 bị thiệt hại do tai nạn giao thông là 825.000 đồng.

*Vật chứng vụ án:*

Xe mô tô biển số 81B2-084.00 là tài sản của bà Nguyễn Thị Bích L (sinh năm 1989, trú tại Thôn 2, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai). Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 81B2-084.00 cho bà L và trả chiếc xe đạp cho đại diện hợp pháp của ông V là bà Dương Nguyễn Yến T1 (sinh năm 1989, trú tại thôn Đức Thành, xã Hoài Đ, huyện L1, tỉnh Lâm Đồng). Sau khi nhận lại tài sản, bà L không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại.

*Về dân sự:* Bị cáo Võ Văn P1 đã tác động gia đình bồi thường cho bà Dương Nguyễn Yến T1 là đại diện hợp pháp của bị hại Dương Ngọc V số tiền 3.000.000 đồng. Hiện bà T1 không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và có đơn bãi nại cho P1.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn P1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định pháp y về tử thi số 656/KL-KTHS ngày 29-9-2022; Kết luận giám định số 681/KL-KTHS ngày 12-10-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Tại Bản cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 17-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo Võ Văn P1 về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Võ Văn P1; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Võ Văn P1 mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung;

- Về dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Dương Nguyễn Yến T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

- Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến kiến nghị tranh luận đối với luận tội, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo thấy rất ân hận vì đã gây ra cái chết cho người bị hại, bị cáo thành thật xin lỗi gia đình bị hại, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 22-9-2022, Võ Văn P1 điều khiển xe mô tô biển số 81B2-084.00 có dung tích xi lanh 96,875 cm<sup>3</sup> khi chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, đang lưu thông trên đường Võ Văn Kiệt, phường Y, thành phố Pleiku theo hướng từ huyện Chư Păh đến thành phố Pleiku, với tốc độ khoảng 40 đến 50 km/h. Khi đến trước số nhà 331 đường Võ Văn Kiệt, làng Bruk Ngol, phường Y, thành phố Pleiku, do P1 điều khiển xe mô tô nhưng không chú ý quan sát nên đã tông vào ông Dương Ngọc V đang điều khiển xe đạp lưu thông phía trước cùng chiều với phương. Hậu quả là ông V tử vong. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do Võ Văn P1 điều khiển xe mô tô biển số 81B2-084.00 nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi phía trước có ông Dương Ngọc V đang điều khiển xe đạp lưu thông cùng chiều nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm chết 01 người.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây bất an cho người tham gia giao thông, nhất là trong tình hình tai nạn giao thông vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 81B2-084.00 có dung tích xi lanh 96,875 cm<sup>3</sup> khi chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, trong quá trình lưu thông trên đường bộ không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi phía trước có ông Dương Ngọc V đang điều khiển xe đạp lưu thông cùng chiều với bị cáo nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm chết Dương Ngọc V. Hành vi này của P1 đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải, đã phạm vào tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự. Khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông, Võ Văn P1 chưa có giấy phép lái xe hạng A1 nên đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng *“Không có giấy phép lái xe theo quy định”* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Quá trình điều tra, Võ Văn P1 khai nhận có uống rượu trước khi điều

khiến xe mô tô biển số 81B2-084.00 gây tai nạn. Lời khai này phù hợp với lời khai của ông Nguyễn Văn S là người cùng uống rượu với P1. Tuy nhiên, sau khi xảy ra tai nạn P1 được đưa đến Bệnh viện Quân y 211 cấp cứu nhưng P1 không nhập viện mà đi về nhà. Đến 13 giờ 30 phút, ngày 23-9-2022, P1 mới ra đầu thú và kiểm tra thì không có nồng độ cồn. Do vậy, không có căn cứ xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn, nồng độ cồn của P1 vượt quá mức quy định là có cơ sở cần chấp nhận như Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã nhận định và đề nghị.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tác động gia đình cùng với gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp và gia đình của bị hại có đơn bãi nại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đề nghị cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt là có cơ sở cần chấp nhận. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Tuy bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đại diện gia đình bị là bà Dương Nguyễn Yến T1 có đơn bãi nại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Nhưng, xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặt khác hành vi của bị cáo biết rõ mình chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, mà vẫn cố tình điều khiển xe mô tô biển số 81B2-084.00 có dung tích xi lanh 96,875 cm<sup>3</sup>, trong quá trình lưu thông không chú ý quan sát chướng ngại vật là người điều khiển xe đạp đang lưu thông cùng chiều phía trước, đã không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn là lỗi hoàn toàn của bị cáo. Nên Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn vừa có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo vừa giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 81B2-084.00 là tài sản của bà Nguyễn Thị Bích L. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 81B2-084.00 cho bà Liên và trả chiếc xe đạp cho đại diện hợp pháp của ông Vinh là bà Dương Nguyễn Yến T1. Sau khi nhận lại tài sản, bà L không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại là có căn cứ, Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thị Bích L và Chị Dương Nguyễn Yên T1 không có yêu cầu bồi thường dân sự về hư hại của xe máy và xe đạp. nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Dương Nguyễn Yên T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, tại phiên tòa vắng mặt bà Dương Nguyễn Yên T1 nên không có thể hiện việc yêu cầu bồi thường đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận số tiền mà bị cáo đã bồi thường cho bị hại, không buộc bị cáo phải bồi thường thêm.

[11] Đối với bà Nguyễn Thị Bích L là chủ sở hữu xe mô tô biển số 81B2-084.00, qua điều tra xác định, bà L không giao xe mô tô biển số 81B2-084.00 cho Võ Văn P1 mà P1 tự ý lấy xe tham gia giao thông rồi gây tai nạn. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với bà L về hành vi “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn P1 phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; Điều 50; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Văn P1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 23-9-2022).

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn P1 phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP. Pleiku;
- Công an TP. Pleiku;
- Chi cục THADS TP. Pleiku;
- Bị cáo, Người đại diện của bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(đã ký)

**Phan Công Tồn**